

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 71/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc: Tranh chấp về thừa kế tài sản, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Th, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố T2, phường X, thị xã H, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Vợ chồng ông Hoàng Thiên T, sinh năm 1950

bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950

Địa chỉ: Khu phố V1, phường X, thị xã H, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Hoàng Thị Mỹ T1, sinh ngày 30/3/2007

+ Cháu Hoàng Thị Mỹ T2, sinh ngày 27/9/2004

Cùng địa chỉ: Khu phố T2, phường X, thị xã H, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của cháu T1 và cháu T2: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu phố T2, phường X, thị xã H, tỉnh B (là mẹ ruột của cháu T1 và cháu T2).

+ Vợ chồng ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977

bà Trịnh Thị Th2, sinh năm 1982

+ Ông Đặng Thanh X, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: Khu phố T 2, phường X, thị xã H, tỉnh B.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về tiền tạm ứng án phí: Khi thụ lý vụ án, bà Lê Thị Th là cá nhân thuộc hộ

nghèo, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

- Về chi phí định giá tài sản, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Lê Thị Th phải chịu, bà Th đã nộp xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Hoàng